

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
QUẬN NGÔ QUYỀN
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 28/2019/HNGĐ-ST

Ngày 06-8-2019

V/v ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN NGÔ QUYỀN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hồng Giang

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Hồng Đại

Bà Phạm Thị Bám

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Hậu - Thư ký Tòa án nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Bà Tô Thị Hoài Thu - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 8 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 210/2019/TLST-HNGĐ ngày 27 tháng 5 năm 2019 về việc ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 390/2019/QĐXXST-HNGĐ ngày 26 tháng 6 năm 2019 và Quyết định hoãn phiên tòa số 396/2019/QĐST-HNGĐ ngày 17 tháng 7 năm 2019 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông Trần Văn C; nơi cư trú: Số S đường T, phường M, quận N, thành phố Hải Phòng; có mặt.

- Bị đơn: Bà Vũ Thị Kim L; nơi cư trú cuối cùng: Số S đường T, phường M, quận N, thành phố Hải Phòng; (đã bị tuyên bố mất tích theo Quyết định số 15/2019/QĐDS-ST ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Tòa án nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng); vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết vụ dân sự ly hôn ngày 14/5/2019, trong bản tự khai, quá trình giải quyết tại Tòa án và tại phiên tòa, nguyên đơn ông Trần Văn C trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Ông và bà Vũ Thị Kim L lấy nhau trên cơ sở tự nguyện và có làm thủ tục đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Máy Tơ, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng ngày 23/11/1982. Sau khi kết hôn, hai vợ chồng chung sống tại địa chỉ số 6A đường Trần Phú, phường Máy Tơ, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng. Quá trình chung sống ông, bà hạnh phúc đến năm 2015 thì nảy sinh mâu thuẫn do vợ chồng bất đồng về quan điểm sống, tính cách không phù hợp. Mâu thuẫn căng thẳng đến năm 2015 bà L bỏ nhà đi, ông C và gia đình đã tìm kiếm nhiều nơi, hỏi han bạn bè nhưng đều không biết bà L ở đâu. Vì vậy, ông C đã làm đơn yêu cầu Tòa án nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng tuyên bố bà Vũ Thị Kim L mất tích. Ngày 28/9/2018 Tòa án nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng đã có Quyết định giải quyết việc dân sự số 15/2018/QĐDS-ST tuyên bố bà Vũ Thị Kim L mất tích. Do bà L mất tích vì vậy mục đích hôn nhân hôn nhân giữa ông C và bà L không đạt được nên ông C đề nghị Tòa án giải quyết cho ly hôn với bà L.

Về con chung: Ông Trần Văn C và bà Vũ Thị Kim L có hai con chung là Trần Ngọc Toàn, sinh ngày 13/5/1983 và Trần Huyền My, sinh ngày 20/4/2001. Khi ly hôn, hai con chung đều đã thành niên nên ông C không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung: Ông Trần Văn C và bà Vũ Thị Kim L không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* Bị đơn bà Vũ Thị Kim L vắng mặt tại phiên tòa, đã bị tuyên bố mất tích theo Quyết định số 15/2019/QĐDS-ST ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Tòa án nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng.

Tòa án tiến hành xác minh tại địa phương cho thấy: Từ khi bà L bị Tòa án tuyên bố mất tích cho đến nay, địa phương vẫn không có thông tin gì về bà.

Đại diện Viện Kiểm sát phát biểu quan điểm về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký. Việc chấp hành pháp luật của nguyên đơn kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đã đảm bảo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Bị đơn đã bị tuyên bố mất tích theo Quyết định giải quyết việc dân sự số 15/2018/QĐDS-ST ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Tòa án nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng.

Về quan điểm giải quyết vụ án: Tòa án đã thụ lý vụ án theo đúng thẩm quyền quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 40 Bộ luật Tố tụng dân sự. Căn cứ hồ sơ vụ án, các tài liệu, chứng cứ được thẩm tra công khai tại phiên tòa, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, cho ông Trần Văn C được ly hôn với bà Vũ Thị Kim L. Về con

chung, hai con chung là Trần Ngọc Toàn, sinh ngày 13/5/1983 và Trần Huyền My, sinh ngày 20/4/2001 đều đã trưởng thành, ông C không yêu cầu nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết; về tài sản chung, nguyên đơn xác định vợ chồng không có tài sản chung, không yêu cầu nên không đặt vấn đề giải quyết. Ông Trần Văn C phải nộp 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và đã được thẩm tra tại phiên toà, Tòa án nhận định:

Xét về áp dụng pháp luật tố tụng:

[1] Đây là vụ án tranh chấp về ly hôn được quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật Tố tụng dân sự; bị đơn bà Vũ Thị Kim L đã bị Tòa án tuyên bố mất tích có nơi cư trú cuối cùng trên địa bàn quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Ngô Quyền theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 40 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Bị đơn là bà Vũ Thị Kim L đã bị Tòa án nhân dân quận Ngô Quyền tuyên bố mất tích tại Quyết định giải quyết việc dân sự số 15/2018/QĐDS-ST ngày 28 tháng 9 năm 2018. Vì vậy, vụ án thuộc trường hợp không tiến hành hòa giải được theo quy định tại khoản 2 Điều 207 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Xét về nội dung vụ án:

- Về quan hệ hôn nhân:

[3] Điều kiện và quá trình kết hôn Ông Trần Văn C và bà Vũ Thị Kim L có làm thủ tục đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Máy Tơ, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng vào ngày 23 tháng 11 năm 1982. Vì vậy hôn nhân giữa Ông Trần Văn C và bà Vũ Thị Kim L là hợp pháp. Sau khi kết hôn, ông, bà chung sống hạnh phúc đến khoảng năm 2015 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do ông, bà bất đồng quan điểm sống, tính cách không phù hợp và mâu thuẫn chủ yếu bất đồng trong làm ăn kinh tế. Mâu thuẫn căng thẳng, đến năm 2015 bà L bỏ nhà đi đâu không rõ; ông C và gia đình không liên lạc và không có tin tức gì của bà L. Ông C và gia đình đã tìm kiếm bà L nhiều nơi nhưng không có kết quả. Ông C đã có đơn yêu cầu Tòa án nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng tuyên bố Vũ Thị Kim L mất tích. Tòa án quận Ngô Quyền đã ra Quyết định giải quyết việc dân sự số 15/2018/QĐDS-ST ngày 28 tháng 9 năm 2018 về việc tuyên bố bà Vũ Thị Kim L mất tích. Hội đồng xét xử xét thấy, vì khả năng đoàn tụ không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của ông C là phù hợp theo quy định tại khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình.

- Về việc nuôi con:

[4] Ông Trần Văn C và bà Vũ Thị Kim L có hai con chung là Trần Ngọc Toàn, sinh ngày 13/5/1983 và Trần Huyền My, sinh ngày 20/4/2001. Hiện hai con đã trưởng thành nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

- Về việc chia tài sản:

[5] Ông Trần Văn C xác định vợ chồng không có tài sản chung, không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

- Về án phí:

[6] Căn cứ khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, ông Trần Văn C phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

[7] Các đương sự được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 40; khoản 4 Điều 147; khoản 2 Điều 207; Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Ông Trần Văn C được ly hôn bà Vũ Thị Kim L.

2. Về việc nuôi con: Ông Trần Văn C và bà Vũ Thị Kim L có hai con chung là Trần Ngọc Toàn, sinh ngày 13/5/1983 và Trần Huyền My, sinh ngày 20/4/2001. Hiện hai con đều đã trưởng thành, ông C không yêu cầu nên Tòa án không xem xét giải quyết.

3. Về việc chia tài sản:

Ông Trần Văn C xác nhận vợ chồng không có tài sản chung, không yêu cầu nên Tòa án không xem xét giải quyết.

4. Về án phí:

Ông Trần Văn C phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai

thu tiền tạm ứng án phí số 0005818 ngày 27 tháng 5 năm 2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng. Ông Trần Văn C đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo đối với bản án:

Ông Trần Văn C được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bà Vũ Thị Kim L được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

6. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự

Nơi nhận:

- VKSND quận Ngô Quyền;
- Chi cục THADS quận Ngô Quyền;
- UBND phường Máy Tơ, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng;
- Đương sự;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Hồng Giang

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Hồng Giang

Nơi nhận:

- VKSND quận Ngô Quyền;
- Chi cục THADS quận Ngô Quyền;
- UBND phường Cầu Đất, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng;
- Đương sự;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Hồng Giang

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Hồng Giang